

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CM  
TỈNH CM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2020/HS-ST  
Ngày 11-9-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CM, TỈNH CM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hàng Bích Trâm  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Hoàng Khởi  
Ông Bùi Đức Thắng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố CM, tỉnh CM.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM, tỉnh CM tham gia phiên tòa:** Bà Trương Ngọc Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố CM xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 169/2020/TLST-HS ngày 17 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 684/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn DD** - sinh ngày 14/6/1986; Tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; Nơi Đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Kiến V, xã Tân Hưng T, huyện PT, tỉnh CM; Nơi cư trú: K 1, p 8, thành phố CM, tỉnh CM; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lê Văn C; con bà: Quách Thị T; vợ: Trương Hoài A, sinh năm 1984, con: 01 người (sinh năm 2012); tiền án, tiền sự: Không. (Có mặt)

Tạm giam: Ngày 22 tháng 4 năm 2020 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố CM.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng M H– Văn Phòng Luật sư M H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh CM. (Có mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu tháng 03/2020, Lê Văn DD có cùng bạn bè vào quán Bar Gold Mừng Thanh thuộc p 9, thành phố CM chơi. Trong lúc chơi thì có người bạn (không biết họ tên địa chỉ cụ thể) đưa cho DD 01 viên thuốc lắc màu tím, DD sử dụng được 01 ít còn lại thì DD bỏ vào bọc nilon cất giữ trong túi quần. Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/4/2020, Dương Hồng H đến đây nhà trọ của DD

thuộc khóm 1, phường 8, thành phố CM chơi. Sau đó, H nhờ DD đưa về nhà ở ấp Bà Đ, xã Lý Văn L, thành phố CM. Lúc này, DD lấy cái quần mà trước đó DD mặc đi Bar Gold Mường Thanh mặc vào và điều khiển xe mô tô 69K1-195.14 chở Dương Hồng H về. Khi đến trước cửa hàng điện thoại FPT thuộc k 1, p 8, thành phố CM thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải, phía trước của DD đang mặc trên người có 01 bọc nylon có chứa 01 phần viên nén màu tím, nên lực lượng công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ:

+ 01 bọc nylon bên trong có chứa 01 phần viên nén màu tím (nghĩ là ma túy);

+ 01 xe mô tô biển số 69K1-195.14;

+ 01 điện thoại di động màu hồng mặt sau có hình trái táo khuyết và chữ Iphone.

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 và 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Văn DD.

Tại Biên bản về việc thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy vào ngày 04/4/2020, kết quả cho biết Lê Văn DD không có sử dụng ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 82/GĐH/PC09 ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh CM kết luận:

+ Mẫu một phần loại viên nén màu tím bên trong bọc nylon, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M.30/2020, thu giữ vào ngày 04/4/2020, gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1075 gam, loại MDMA (*MDMA là chất ma túy nằm trong danh mục I, STT 27, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

+ Hoàn lại: 0,0711 gam mẫu ký hiệu M.30/2020 được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 82/GĐH-PC09 ngày 07/4/2020, sau khi trích giám định và không lưu.

Ngày 10/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CM đã tiến hành trả lại cho bị cáo DD: 01 điện thoại di động màu hồng mặt sau có chữ Iphone; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Văn DD (Cha ruột Lê Văn Cà nhận thay).

Đối với các vật chứng còn lại gồm: 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định số 82/GĐH-PC09 ngày 07/4/2020, ký hiệu M.30/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh CM; 01 xe mô tô biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn DD.

Tại Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM, tỉnh CM đã truy tố bị cáo Lê Văn DD về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo DD phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đồng thời, đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn DD từ 01 năm đến 03 tháng tù; Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định số 82/GĐH-PC09 ngày 07/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh CM. Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn ĐĐ.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lê Văn ĐĐ trình bày: Cáo trạng số 163/CT-VKS ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM truy tố bị cáo ĐĐ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân tốt, bản thân không nghiện ma túy, luôn thành khẩn khai báo và biết ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Văn ĐĐ được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Về vật chứng, yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn ĐĐ vì không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Đối với bị cáo ĐĐ, thừa nhận hành vi phạm tội đã thực hiện đúng như Cáo trạng đã nêu, không oan sai và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố CM, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn ĐĐ khai nhận: Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 04/4/2020, tại khu vực Nguyễn Tất Thành thuộc k 1, p 8, thành phố CM, lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố CM kết hợp với lực lượng Cảnh sát 113 công an tỉnh CM và Công an p 8, thành phố CM bắt quả tang Lê Văn ĐĐ tàng trữ trái phép ma túy. Bị cáo thừa nhận 01 gói nylon bên trong có chứa một phần loại viên nén màu tím nghi là ma túy bị thu giữ là của bị cáo, bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng.

[3] Theo kết luận giám định, một phần viên nén màu tím bên trong bọc nilon thu giữ của bị cáo là ma túy loại MDMA có khối lượng là 0,1075 gam.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn ĐĐ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết luận giám định, cùng các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố CM truy tố bị cáo Lê Văn ĐĐ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi của bị cáo ĐĐ là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và có thể dẫn đến các căn bệnh truyền nhiễm khác, làm mất an ninh trật tự tại địa phương và gây

hoang mang trong quần chúng nhân dân, nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần phải xử lý nghiêm và áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, sống có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra gia đình bị cáo có cung cấp: Giấy khen của ông Lê Văn C (Cha bị cáo) được Chủ tịch UBND huyện PT, tỉnh CM khen tặng; Giấy khen của ông Lê Văn G (ông nội bị cáo) do Ban chấp hành Hội Chữ thập đỏ tỉnh CM khen tặng; Giấy khen của ông Lê Trọng K (chú của bị cáo) do Chủ tịch UBND xã Tân Hưng T khen tặng nhưng các chứng cứ trên không đủ điều kiện xem xét là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình Sự. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lê Văn ĐĐ được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là không có căn cứ chấp nhận.

[7] Tang vật:

Ngày 10/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố CM đã tiến hành trả lại cho bị cáo ĐĐ: 01 điện thoại di động màu hồng mặt sau có chữ Iphone; 01 giấy chứng minh nhân dân tên Lê Văn ĐĐ (Cha ruột Lê Văn C nhận thay) nên không đặt ra xem xét.

Đối với 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định số 82/GĐH-PC09 ngày 07/4/2020, ký hiệu M.30/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh CM cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn ĐĐ bị cáo yêu cầu được nhận lại. Xét thấy, xe biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn ĐĐ là của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[8] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn ĐĐ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn ĐĐ 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/4/2020.

Tang vật:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu vật, sau khi trích giám định số 82/GĐH-PC09 ngày 07/4/2020, ký hiệu M.30/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh CM.

Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 69K1-195.14 và 01 giấy đăng ký xe mô tô 69K1-195.14 tên Lê Văn ĐĐ.

Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/8/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố CM và Chi cục thi hành án dân sự thành phố CM.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Lê Văn ĐĐ phải nộp 200.000 đồng (chưa nộp).

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh CM;
- VKSND tỉnh CM;
- CAND thành phố CM;
- VKSND thành phố CM;
- Chi cục THADS thành phố CM;
- Cơ quan THA hình sự thành phố CM;
- Bị cáo, Người bào chữa;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)

**Hàng Bích Trâm**